

BÁO CÁO **Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2015**

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh ước đạt được kết quả tích cực ở hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế phát triển ổn định, tăng trưởng khá; chỉ số giá tiêu dùng tăng nhẹ, sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, dư nợ tín dụng tăng, mặt bằng lãi suất giữ ổn định, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Tuy nhiên, sản xuất vụ đông xuân, thời tiết diễn biến bất thường đã làm ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng của một số cây trồng. Trên cơ sở số liệu thực hiện 5 tháng và ước tính tháng 6, Cục Thống kê tỉnh báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2015 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2015 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 13.535,5 tỷ đồng, tăng 7,48% so với cùng kỳ năm trước¹, trong đó: nhóm ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản ước đạt 3.747,6 tỷ đồng, tăng 3,28%; nhóm ngành công nghiệp - xây dựng ước đạt 4.835,8 tỷ đồng, tăng 14,40%; nhóm ngành dịch vụ ước đạt 4.294,9 tỷ đồng, tăng 5,00%. Đây là mức tăng cao nhất trong một vài năm gần đây; với mức tăng trưởng như trên, cho thấy tăng trưởng GRDP năm 2015 có tín hiệu khả quan hơn so với năm 2014; các ngành, các cấp, các doanh nghiệp tiếp tục tập trung thực hiện tốt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ cấu giá trị tăng thêm (theo giá hiện hành) của 6 tháng đầu năm 2015 cũng cho thấy dấu hiệu chuyển dịch tích cực của nền kinh tế; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 30,45%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 36,36% và khu vực dịch vụ chiếm 33,19%.

2. Hoạt động tài chính và ngân hàng

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm ước đạt 1.737² tỷ đồng, bằng 51,3% dự toán HĐND giao, tăng 16,4% so cùng kỳ.

Chi ngân sách Nhà nước được quản lý, điều hành chặt chẽ, đảm bảo phát huy hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đạt 4.552 tỷ đồng, bằng 49,8% dự toán, tăng 8% so cùng kỳ, trong đó: chi đầu tư phát triển đạt 287 tỷ đồng, bằng 54,4% dự toán, giảm 14,2%; chi thường xuyên đạt 3.604 tỷ đồng, bằng 53,1% dự toán, tăng 5,6%.

¹ 6 tháng năm 2012 tăng 4,85%; 6 tháng năm 2013 tăng 6,48%; 6 tháng năm 2014 tăng 4,85%;

² Không kê thu chuyển giao giữa các cấp NS và tín phiếu, trái phiếu của NSTW.

Hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tiếp tục bám sát chỉ đạo của Nhà nước³ thực hiện nghiêm các quy định về lãi suất huy động và cho vay; tăng trưởng huy động vốn đảm bảo tốt khả năng thanh khoản; lãi suất huy động và cho vay tiếp tục giảm tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; cơ cấu tín dụng thay đổi theo hướng tích cực, dòng vốn tín dụng tiếp tục được định hướng vào các lĩnh vực quan trọng như nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ cao;... Ước tính đến cuối tháng 6/2015 tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đạt 25.828 tỷ đồng, tăng 5,25% so với đầu năm, tăng 16,52% so với cùng kỳ năm trước và đạt 92,32% kế hoạch. Dư nợ tín dụng ước đạt 28.904 tỷ đồng, tăng 7,95% so với cuối năm 2014; so với cùng kỳ tăng 23,19% và đạt 95,53% kế hoạch năm 2015. Tỷ lệ Nợ xấu dưới 1,5%/Tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn.

3. Đầu tư và xây dựng

a) Vốn đầu tư

Kết quả thực hiện vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 6.270,5 tỷ đồng, tăng 5,1% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, nguồn vốn trung ương quản lý ước thực hiện 615,6 tỷ đồng, tăng 26,2%; nguồn vốn địa phương quản lý ước thực hiện 1.904,3 tỷ đồng, tăng 2,8%; nguồn vốn ngoài nhà nước ước thực hiện 3.374,1 tỷ đồng, tăng 5,0%; nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước thực hiện 376,6 tỷ đồng, giảm 9,4% so với cùng kỳ năm 2014.

Trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2015 đã có nhiều công trình hoàn thành và dự kiến hoàn thành; công trình được khởi công phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đời sống văn hoá như: đường giao thông nông thôn; trụ sở làm việc của UBND các xã; hệ thống thủy lợi, trạm bơm tưới tiêu; trường học; trạm y tế; nhà văn hoá khu dân cư;...

b) Xây dựng

Thời tiết 6 tháng đầu năm 2015 thuận lợi, giá một số loại vật liệu xây dựng giảm,... đã tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động xây lắp trên địa bàn tỉnh. Tổng giá trị sản xuất xây lắp theo giá so sánh năm 2010 ước thực hiện 2.638,4 tỷ đồng tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực các doanh nghiệp Nhà nước thực hiện 40 tỷ đồng, tăng 1,7%; các doanh nghiệp ngoài quốc doanh ước thực hiện 1.379 tỷ đồng, tăng 15,2%; các loại hình khác ước thực hiện 1.219,4 tỷ đồng, tăng 23,3% so với cùng kỳ.

³ Chỉ thị số 01/CT-NHNN và chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 27/01/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt nam về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2015.

4. Sản xuất công nghiệp

Những tháng đầu năm 2015, sản xuất Công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tăng trưởng cao so với cùng kỳ, tuy nhiên chưa ổn định và thiếu đồng đều giữa các ngành, các thành phần kinh tế⁴. Thực chất tăng trưởng công nghiệp 6 tháng đầu năm 2015 chủ yếu theo chiều rộng, do một số ngành có thêm doanh nghiệp qui mô sản xuất lớn đi vào hoạt động, phần lớn các ngành còn lại vẫn gặp nhiều khó khăn, nhất là khâu tiêu thụ sản phẩm, sản xuất giảm so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất toàn ngành Công nghiệp 6 tháng đầu năm 2015 tăng 12,93% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng cao nhất từ năm 2012 đến nay⁵.

Ngành công nghiệp khai khoáng sản xuất giảm 19%⁶, trong đó ngành công nghiệp khai thác quặng kim loại giảm 74,83%, ngành khai khoáng khác giảm 10,12%,...

Nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo sản xuất tăng 15,31%. Trong đó, một số ngành có chỉ số sản xuất tăng so với cùng kỳ năm trước gồm: ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính⁷; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng hơn 5 lần; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 51,11%; ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 24,27%; ngành dệt tăng 18,87%; ngành sản xuất xe có động cơ tăng 14,09%; ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*trừ máy móc thiết bị*) tăng 11,62%; ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 6,80%;... Các ngành còn lại sản xuất giảm, thậm chí giảm sâu so cùng kỳ năm trước như: ngành sản xuất trang phục giảm 18,01%; ngành sản xuất thiết bị điện giảm 2,73%; ngành sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 2,36%;...

Nhóm ngành công nghiệp sản xuất, phân phối điện tăng 9,42% và ngành công nghiệp cung cấp nước, thu gom, xử lý rác thải tăng 10,14%.

5. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp⁸ trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2015 nhìn chung ổn định và có một số doanh nghiệp sản xuất công nghiệp qui mô lớn chính thức đi vào hoạt động đã đóng góp tích cực cho tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều doanh nghiệp đang gặp khó khăn do thiếu vốn sản xuất, nội lực yếu, quy mô sản xuất nhỏ, thiếu năng lực cạnh tranh, cùng với đó việc tìm thị trường đầu ra cũng gặp khó khăn, dẫn đến nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất thậm chí một số phải ngừng hoạt động⁹.

⁴ Có 7/17 ngành được thống kê có kết quả sản xuất 6 tháng đầu năm 2015 giảm so với cùng kỳ;

⁵ 6 tháng năm 2012 giảm 5,7%; 6 tháng năm 2013 tăng 6,04%; 6 tháng năm 2014 tăng 3,52%;

⁶ Chủ yếu do một số doanh nghiệp khai thác quặng kim loại và khai thác đá tạm ngừng sản xuất;

⁷ Tăng cao do có thêm năng lực sản xuất mới;

⁸ Không bao gồm các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh, địa điểm kinh doanh, văn phòng đại diện.

⁹ 6 tháng đầu năm 2015 toàn tỉnh có 16 doanh nghiệp phải giải thể, 42 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

Tính đến hết ngày 16/6/2015, toàn tỉnh cấp đăng ký thành lập mới cho 227 doanh nghiệp tăng 1,3% so với cùng kỳ, với số vốn đăng ký 1.052 tỷ đồng tăng 15,6%; trong đó tập trung chủ yếu ở loại hình doanh nghiệp trách nhiệm hữu hạn (*chiếm 76,6%*).

6. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản và xây dựng nông thôn mới

a) Nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông xuân năm 2015 đạt 78,3 ngàn ha, đạt 64,7% kế hoạch cả năm, giảm 0,02% so với vụ Đông xuân năm 2014, trong đó: Nhóm cây lương thực có hạt đạt 52,3 ngàn ha, bằng 60% kế hoạch, tăng 1,3% so với cùng vụ năm trước, riêng diện tích gieo cấy lúa đạt 37,2 ngàn ha, bằng 53,8% kế hoạch, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước.

Năng suất lúa vụ Chiêm xuân năm 2015 toàn tỉnh sơ bộ đánh giá giảm nhẹ so với vụ Chiêm xuân năm trước, ước đạt 57,38 tạ/ha (*giảm 0,18 tạ/ha so với cùng kỳ*) và đây cũng là tình hình chung đối với các địa phương phía Bắc¹⁰. Nguyên nhân, do đầu vụ thời tiết rét đậm, cuối vụ liên tục có mưa to, gió lốc, làm lúa rụng hạt và một số diện tích lúa bị đổ, làm cho sản lượng lúa thực thu bị hao hụt đáng kể. Năng suất ngô vụ Đông xuân 2015 đạt 46,59 tạ/ha, tăng 0,39% so với cùng kỳ năm trước¹¹; Hầu hết các nhóm cây khác như: cây rau, đậu các loại; cây công nghiệp hàng năm; cây công nghiệp lâu năm (chè);... năng suất cơ bản giữ ổn định và tăng so với cùng kỳ năm 2014, riêng cây lạc chỉ đạt 97,9% cùng kỳ;...

Sản lượng hạt lương thực sơ bộ đạt 283,9 ngàn tấn, bằng 61% kế hoạch, tăng 1,05% so với cùng kỳ năm 2014, trong đó: sản lượng lúa sơ bộ đạt 213,7 ngàn tấn, đạt 55,9% kế hoạch, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,3%. Sản lượng ngô sơ bộ đạt 70,2 ngàn tấn, đạt 84,12% kế hoạch, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2014.

Tình hình chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định và có xu hướng phát triển; 6 tháng đầu năm 2015 trên địa bàn không xuất hiện ổ dịch lớn trên đàn gia súc, gia cầm; số lượng đầu con được đảm bảo hợp lý phục vụ cho sản xuất, sản phẩm chăn nuôi đạt cao, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng;... Sản lượng thịt gia súc, gia cầm hơi xuất chuồng đạt 74.022 tấn, tăng 4,37% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng thịt gia súc hơi xuất chuồng đạt 60.947,8 tấn, tăng 3,72%; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng đạt 12.229,1 tấn, tăng 6,35%.

¹⁰ Theo đánh giá sơ bộ của Tổng cục Thống kê đối với lúa đông xuân của các địa phương phía Bắc: Diện tích gieo cấy năm nay ước tính đạt 1.162 nghìn ha, bằng 100,2% vụ đông xuân năm trước. Sản lượng năm nay ước tính đạt 7,2 triệu tấn, giảm từ 40-70 nghìn tấn so với vụ đông xuân 2014.

¹¹ Nguyên nhân tăng là do điều kiện thời tiết trong khung lịch thời vụ sản xuất cây vụ đông tương đối thuận lợi, cộng với việc đưa các giống ngô lai tiên tiến cho năng suất cao vào sản xuất đại trà;

b) Lâm nghiệp

Các chương trình như trồng mới rừng tập trung, chăm sóc, nuôi dưỡng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng và trồng cây lâm nghiệp phân tán, khai thác gỗ, lâm sản trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2015 đã được triển khai thực hiện tốt đảm bảo theo kế hoạch ngay từ đầu năm. Tổng diện tích rừng trồng mới 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 6.414,0 ha, bằng 98,9% kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước tăng 2%. Sản lượng gỗ các loại khai thác toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 182,8 ngàn m³, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước¹²; sản lượng củi khai thác ước đạt 641,1 ngàn ste, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước.

c) Thủy sản

Hoạt động sản xuất và nuôi trồng thủy sản trong 6 tháng đầu năm 2015 được chú trọng đầu tư, sản phẩm thủy sản có xu hướng tăng về quy mô, chủng loại và chất lượng, lồng bè nuôi cá tăng nhanh cả về số lượng lẫn thể tích,...

Diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt 7,5 ngàn ha, bằng 74,9% kế hoạch năm với sản lượng thủy sản nuôi trồng ước tính đạt 13,4 ngàn tấn, tăng 6,6% so với cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng là do các cơ sở sản xuất nuôi trồng thủy sản đã từng bước khắc phục được khó khăn, tăng cường đầu tư, nuôi trồng với quy mô lớn; áp dụng quy trình thâm canh, phương thức nuôi đổi mới, đưa một số giống cá có thời gian thu hoạch nhanh, năng suất cao vào sản xuất nuôi trồng; sản lượng cá nuôi lồng, bè tăng mạnh;...

d) Kết quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tiếp tục nhận được quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành chức năng và đạt được kết quả tích cực. Đến hết năm 2014, toàn tỉnh Phú Thọ có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng 8 xã so với cùng kỳ, chiếm 4% tổng số xã. Sáu tháng đầu năm 2015, đã tiếp tục có thêm 1 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới¹³, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên con số 11.

7. Thương mại, dịch vụ

a) Bán lẻ hàng hoá, doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội

Tình hình kinh doanh thương mại, dịch vụ 6 tháng đầu năm 2015 trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định; công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được đẩy mạnh, nhất là trước và trong dịp nghỉ Tết cũng như thời gian diễn ra các Lễ hội lớn; các cấp các ngành, các đơn vị tích cực thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại với nhiều hình thức phong phú, đa dạng; tiếp tục duy trì cuộc vận động “*người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”;...

¹² Riêng sản lượng gỗ nguyên liệu giấy khai thác đạt 125,4 nghìn m³, chiếm 68,6% tổng sản lượng gỗ khai thác;

¹³ Xã Xuân Lộc, huyện Thanh Thủy.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ xã hội 6 tháng đầu năm 2015 đạt 10.662,4 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước (*chưa loại trừ yếu tố giá*), trong đó: loại hình kinh tế cá thể ước thực hiện 5.186,4 tỷ đồng, giảm 4,2%; kinh tế tư nhân ước thực hiện 4.712,3 tỷ đồng, tăng 47,2%;... Phân theo ngành kinh tế, hoạt động thương nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhất (88,5%) ước đạt 9.437,2 tỷ đồng, tăng 15,6%; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 836 tỷ đồng, chiếm 7,8% tổng mức và giảm 18,5%;...

b) Xuất, nhập khẩu hàng hoá

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 404,3 triệu USD, tăng 25,9% so với cùng kỳ năm 2014. Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt cao nhất 382,6 triệu USD, chiếm 94,6% tổng kim ngạch, tăng 32,5%. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: hàng dệt may và vải các loại trị giá 150,1 triệu USD, chiếm 37,1%, giảm 17,8%; sản phẩm từ chất dẻo trị giá 113,7 triệu USD, chiếm 28,1% tổng số, tăng 8,4%;...

Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 377,4 triệu USD, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 300,2 triệu USD, chiếm 79,6% tổng số (*tăng 36,2% so với cùng kỳ*); kinh tế tư nhân đạt 51,7 triệu USD, chiếm 13,7% (*giảm 3,1%*); kinh tế nhà nước đạt 25,5 triệu USD, chiếm 6,7% (*giảm 44,5%*). Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu trong 6 tháng gồm: Kim loại thường ước đạt 4,3 ngàn tấn, tăng gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ; chất dẻo nguyên liệu ước đạt 64,1 ngàn tấn, tăng 21,7% về lượng; vải các loại trị giá 74,4 triệu USD, giảm 21,4%; hoá chất trị giá 35,1 triệu USD, giảm 30,3%; chất dẻo nguyên liệu ước đạt 64,1 ngàn tấn, tăng 21,7% về lượng;...

c) Vận tải hàng hoá và hành khách

Hoạt động vận tải 6 tháng đầu năm 2015 tiếp tục tăng trưởng; giá xăng, dầu thời gian gần đây có tăng nhưng chưa có tác động lớn; các tuyến xe buýt ngày càng được phát huy và mở rộng, mang đến nhiều tiện lợi, lợi ích cộng đồng, an toàn cho dân cư đặc biệt ở những khu đô thị, trung tâm đông đúc; các đơn vị kinh doanh vận tải duy trì tốt chất lượng phục vụ, đầu tư nâng cấp phương tiện vận chuyển đảm bảo phục vụ nhu cầu của nhân dân kịp thời, thuận lợi và an toàn nhất là những ngày diễn ra lễ hội Đền Hùng 2015.

Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 1.551,2 tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 224,6 tỷ đồng, tăng 3%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 1.206,9 tỷ đồng, tăng 13,4%.

Sản lượng vận tải hàng hoá 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 17,1 triệu tấn, tăng 5,5% so cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 921,6 triệu tấn.km, tăng 5,3%. Trong đó, vận tải đường bộ ước đạt 11,9 triệu tấn vận chuyển, tăng 6,9% và 275,2 triệu tấn.km luân chuyển, tăng 14,2%; vận tải đường sông ước đạt 5,2 triệu tấn vận chuyển, tăng 2,4% và 646,4 triệu tấn.km luân chuyển, tăng 2% so cùng kỳ năm trước.

Sản lượng vận tải hành khách đường bộ 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 3,1 triệu hành khách, tăng 2% so với cùng kỳ; sản lượng luân chuyển hành khách đạt 352,1 triệu hành khách.km, tăng 5,2%.

8. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Những biện pháp kiềm chế, bình ổn giá và ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ đã kịp thời phát huy tác dụng, do vậy thị trường giá cả hàng hoá 6 tháng đầu năm 2015 trên địa bàn tỉnh về cơ bản giữ được ổn định. Giá xăng dầu tuy có tăng liên tiếp thời gian qua, nhưng chỉ số giá vẫn được duy trì ở mức tăng thấp; cung cầu hàng hóa được đảm bảo nhờ nguồn cung hàng hóa dồi dào, nhất là lương thực, thực phẩm;...

Tháng 6/2015, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng nhẹ 0,29% so tháng trước; so với tháng 6 năm trước tăng 0,43% (*sau 1 năm*); so với tháng 12 năm trước tăng 0,51% (*sau 6 tháng*).

Yếu tố chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng tháng này tăng cao hơn hầu hết các tháng trước là do những lần điều chỉnh tăng giá xăng dầu, giá điện và việc thời tiết có nắng nóng kéo dài đã đẩy cao cầu tiêu dùng đối với các mặt hàng phục vụ mùa hè. Do vậy, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ thông kê thường xuyên, chỉ số giá tiêu dùng chỉ tập trung tăng ở 3 nhóm hàng chính: nhóm May mặc, mũ nón, giày dép (*tăng 0,01%*); nhóm Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (*tăng 1,64%*)¹⁴; nhóm Giao thông (*tăng 2,64%*)¹⁵; các nhóm hàng còn lại không tăng (*Bưu chính viễn thông; Giáo dục; Văn hoá, giải trí và du lịch; Hàng hoá và dịch vụ khác*) và giảm so với cùng kỳ (*Hàng ăn và dịch vụ ăn uống; Đồ uống và thuốc lá; Thiết bị và đồ dùng gia đình; Thuốc và dịch vụ y tế*).

Bình quân 6 tháng đầu năm, chỉ số giá tiêu dùng tăng ở mức thấp (*tăng 0,15% so với cùng kỳ*) do trong những tháng đầu năm giá xăng dầu giảm đã tác động làm chỉ số giá nhóm giao thông giảm 10,52%; nhóm Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 3,18%; nhóm May mặc, mũ nón, giày dép giảm 1,18%; bên cạnh đó các ngành chức năng trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt việc dự trữ hàng hóa, bình ổn giá thị trường trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Đền Hùng 2015 nên nhóm Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (*chiếm tỷ trọng lớn nhất trong 11 nhóm hàng chính*) chỉ tăng 2,14%, thấp hơn nhiều so với mức tăng cùng kỳ của một số năm trước.

Từ cuối tháng 5, giá vàng bắt đầu có dấu hiệu tăng trở lại (*tháng 6 tăng 0,26%*), tuy nhiên bình quân 6 tháng chỉ số giá vàng vẫn giảm 4,52% so với cùng kỳ. Trái lại giá đô la Mỹ trong tháng giảm nhẹ nhưng sau 6 tháng vẫn duy trì tăng so với cùng kỳ (*tăng 2,21%*).

¹⁴ Nhóm nước sinh hoạt và dịch vụ nước tăng 0,84%; điện và dịch vụ điện sinh hoạt tăng 7,26%;

¹⁵ Nhóm nhiên liệu tăng 8,29%; nhóm xăng dầu tăng 9,17%; dầu mỡ nhờn tăng 2,32%.

9. Các vấn đề xã hội

a) Đời sống, việc làm, thu nhập của dân cư

Sáu tháng đầu năm 2015, nhìn chung đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh tiếp tục ổn định và được nâng cao, các chương trình đầu tư hỗ trợ khu vực nông thôn, các vùng miền núi, các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được đẩy mạnh.

Nhờ sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các cấp, các địa phương¹⁶ nên tình trạng thiếu đói khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh vào thời điểm giáp hạt đã có sự suy giảm đáng kể so với cùng kỳ (*cao điểm nhất là kỳ tháng 2, với 726 hộ thiếu đói*). Số hộ thiếu đói ít, chủ yếu xảy ra ở huyện Yên Lập do các hộ nghèo bị thiếu đất sản xuất lương thực, không có khả năng lao động,...

Đời sống của công nhân, viên chức, người lao động tiếp tục được nâng lên, thu nhập bình quân/người/tháng ước đạt 3.750 nghìn đồng¹⁷ tăng 500 nghìn đồng/người/tháng so với cùng kỳ. Tuy nhiên, với mức thu nhập trên đời sống của đại bộ phận của người lao động vẫn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là lao động trong các doanh nghiệp và lao động phải đi thuê nhà ở.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được chú trọng và đạt được kết tích cực; các ngành chức năng tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy nghề nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động. Kết quả, 6 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm 12,3 nghìn người, tăng 10% so với cùng kỳ (*trong đó, tạo việc làm mới 6,84 nghìn người*), xuất khẩu lao động 1.275 người, tăng 12%.

b) Công tác an sinh xã hội

Công tác đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết chế độ chính sách được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thời gian. Trong kỳ, ngành chức năng đã thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho hơn 60 nghìn người nghèo với tổng số tiền 39 tỷ đồng; hỗ trợ mua cấp thẻ BHYT cho 92,5 nghìn người thuộc hộ cận nghèo;... qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho người thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo được tiếp cận dịch vụ y tế, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe với chất lượng ngày càng cao. Các hoạt động hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ khó khăn tiếp tục phát huy hiệu quả, năm tháng đầu năm 2015 Ngân hàng Chính sách Xã hội đã cho các đối tượng vay 405,1 tỷ đồng; trong đó: hộ nghèo vay để hỗ trợ sản xuất 139 tỷ đồng, đối tượng là học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay 40,1 tỷ đồng;... ngoài ra trên địa bàn tỉnh còn các nguồn hỗ trợ cho vay vốn với lãi suất ưu đãi như Quỹ hỗ trợ nông dân (*cho vay trên 16 tỷ đồng*); Quỹ hỗ trợ phụ nữ nghèo tỉnh Phú Thọ (*cho vay trên 6 tỷ đồng*);...

¹⁶ Đã kịp thời hỗ trợ cho các hộ bị thiếu đói trên 1,3 tấn gạo và hơn 20 triệu đồng;

¹⁷ Trong đó: khu vực HCSN: 3.891 nghìn đồng/người/tháng; khu vực sản xuất kinh doanh: 3.617 nghìn đồng/người/tháng.

c) Giáo dục và đào tạo

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển; quy mô, mạng lưới trường học được củng cố, cơ sở vật chất được đầu tư phù hợp; chất lượng các ngành học, cấp học có nhiều tiến bộ. Công tác quản lý giáo dục được tăng cường; tỷ lệ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn ở các cấp học ngày càng tăng; giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS;... Phong trào khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập được chú trọng; khen thưởng kịp thời cho giáo viên dạy giỏi, học sinh có thành tích cao và học sinh nghèo vượt khó.

Chương trình kiên cố hóa trường lớp học và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được đẩy mạnh, 6 tháng đầu năm có thêm 39 trường học được công nhận trường chuẩn quốc gia. Đến nay, toàn tỉnh đã có 538 trường học đạt chuẩn quốc gia (*chiếm 58,8%*); 158/313 trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia; 251/299 trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia; 112/258 trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia và 17/45 trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

d) Công tác y tế

Ngay từ đầu năm, ngành Y tế đã chủ động thực hiện các biện pháp, kiểm soát chặt chẽ, phòng chống một số bệnh nguy hiểm có thể bùng phát trên diện rộng; thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế, Ngành Y tế đang triển khai các biện pháp phòng chống dịch Mers. Theo báo cáo từ ngành chức năng; trong 5 tháng đầu năm 2015, trên địa bàn tỉnh xuất hiện một số dịch bệnh như: cúm (*7.224 ca*), tiêu chảy (*1.847 ca*), thủy đậu (*394 ca*), sốt rét (*246 ca*),...

Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được chú trọng, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt cao, công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em được quan tâm, chỉ đạo. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, ngành chức năng đã thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra, tiến hành thanh tra, kiểm tra¹⁸ tại cơ sở thực phẩm, đặc biệt tập trung vào các đợt cao điểm như Tết Nguyên đán, Lễ hội Đền Hùng, "*Tháng hành động Vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2015*",... Tính đến hết tháng 5/2015, trên địa bàn tỉnh xảy 1 vụ ngộ độc thực phẩm với 28 người mắc, không có trường hợp nào tử vong.

e) Hoạt động văn hoá, thể thao

Nhiều hoạt động văn hoá, thể thao 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh được gắn với các sự kiện trọng đại của tỉnh cũng như cả dân tộc như: Đại hội Đảng các cấp, kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam; lễ phát động "*Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Hồ chủ tịch*" cấp quốc gia Xuân Ất Mùi - 2015; giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm 2015; 40 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (*30/4/1975 -30/4/2015*); ngày quốc tế lao động 1/5; 125 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh (*19/5/1890 -19/5/2015*);...

¹⁸ Kiểm tra 5.824 cơ sở (*trong đó 80% số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP*).

Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh, thu hút được đông đảo nhân dân tham gia với chất lượng ngày càng được nâng cao; các cấp, các ngành tổ chức nhiều hoạt động TDTT như: hội thao truyền thống kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, đón xuân mới Ất Mùi và chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 – 2020; giải Quần vợt Hữu Nghị Hùng Vương lần thứ IX – 2015; Hội thao truyền thống ngân hàng tỉnh lần thứ VIII; Hội thao Công đoàn ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam khu vực II;...

Công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng thể thao thành tích cao được quan tâm đặc biệt (*với 90 vận động viên duy trì luyện tập thường xuyên*), kết quả tham gia thi đấu 7 giải thể thao khu vực và toàn quốc giành được 21 huy chương (*03 HCV, 03 HCB, 15 HCD*).

Công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn được tiến hành chặt chẽ, thường xuyên tổ chức kiểm tra chuyên ngành, liên ngành đối với các cơ sở hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn toàn tỉnh¹⁹. Kết quả: đã lập biên bản, đình chỉ 66 cơ sở vi phạm quy định nhà nước; nhắc nhở, tạm giữ 2 giấy phép kinh doanh karaoke và 415 đĩa nhạc, đĩa hình không tem nhãn.

f) Về an ninh trật tự, an toàn xã hội

6 tháng đầu năm 2015, cơ quan chức năng đã tăng cường chỉ đạo và đề ra nhiều giải pháp tích cực nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông và chống ùn tắc giao thông. Nhìn chung, đa số người dân đã có ý thức chấp hành luật giao thông, tuy nhiên tình hình tai nạn giao thông vẫn còn diễn biến khá phức tạp. Tính riêng từ ngày 16/04 – 15/05/2015 trên địa bàn tỉnh xảy ra 6 vụ tai nạn giao thông và 5 vụ va chạm giao thông đường bộ làm 6 người chết và 8 người bị thương. Tính từ đầu năm đến ngày 15/05, toàn tỉnh xảy ra 23 vụ tai nạn và 25 vụ va chạm giao thông đường bộ làm 22 người chết và 42 người bị thương, so với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông tăng 3 vụ, số người chết giảm 1 người, số người bị thương giảm 5 người.

Cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về An toàn giao thông, các lực lượng chức năng trong tỉnh đã thực hiện tốt việc tuần tra, kiểm soát và xử lý các đối tượng vi phạm Luật Giao thông. Trong 5 tháng đầu năm, lực lượng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý trên 34 ngàn trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, tạm giữ 7.962 phương tiện các loại, tước giấy phép lái xe 7.384 trường hợp, xử phạt trên 24 tỷ đồng; Thanh tra giao thông xử lý 448 trường hợp, tước giấy phép lái xe 131 trường hợp, xử phạt trên 1 tỷ đồng.

¹⁹ Trong kỳ, đã kiểm tra, thanh tra 171 cơ sở.

g) Tình hình thiên tai, hỏa hoạn, vi phạm môi trường

Tình hình thiên tai, hỏa hoạn 6 tháng đầu năm 2015 trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến khó lường, làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp cũng như đời sống của người dân. Tính từ đầu năm đến ngày 15/6 đã xảy ra 3 đợt thiên tai, giá trị thiệt hại trên 12,6 tỷ đồng làm sập đổ 16 ngôi nhà; sạt lở, tốc mái hơn 800 ngôi nhà; làm đổ 176,6 ha lúa và 134,3 ha hoa màu²⁰;... Bên cạnh đó, tính từ đầu năm đến ngày 15/6/2015 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 36 vụ cháy, làm 2 người bị thương, giá trị thiệt hại ước tính 5.245 triệu đồng.

Theo đánh giá của các ngành chức năng, tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở trên địa bàn tỉnh qua 6 tháng đầu năm 2015 tuy có nhiều chuyển biến tích cực, song vẫn tồn tại hiện tượng cố tình vi phạm cam kết bảo vệ môi trường gây bức xúc cho cộng đồng. Tính từ đầu năm đến ngày 15/6 trên địa bàn tỉnh có 197 vụ vi phạm môi trường, số tiền xử phạt lên đến hơn 4 tỷ đồng (*tính riêng từ ngày 16/05/2015 đến ngày 15/06/2015 lực lượng chức năng đã phát hiện và xử lý 37 vụ vi phạm môi trường với tổng số tiền xử phạt là 632,7 triệu đồng*).

10. Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phấn đấu thực hiện đạt cao nhất mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 của tỉnh

Sáu tháng đầu năm, kinh tế trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực; tuy nhiên, phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn gặp khó khăn do tình hình an ninh, kinh tế trên thế giới và trong khu vực vẫn tiềm ẩn nguy cơ bất ổn; việc thực hiện thuế nhập khẩu ưu đãi một số mặt hàng theo cam kết Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN từ đầu năm cũng tạo sức ép cạnh tranh cho hàng hóa trong nước; tăng trưởng kinh tế chủ yếu theo chiều rộng, phần lớn các doanh nghiệp sản xuất vẫn gặp khó khăn; nhu cầu thị trường vẫn còn ở mức thấp; nội lực kinh tế của tỉnh còn yếu; thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh tiềm ẩn nguy cơ bùng phát;..

Từ các vấn đề nêu trên, để thực hiện đạt cao nhất mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2015; cấp ủy, chính quyền địa phương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành một số giải pháp như sau:

1) Tiếp tục bám sát, thực hiện nghiêm các nhóm giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 và Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

2) Tiếp tục nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý nhà nước; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính và chất lượng các dịch vụ hành chính công của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

²⁰ Thiệt hại nặng nhất ở các huyện Thanh Thủy, Lâm Thao và thành phố Việt Trì.

3) Tiếp tục tập trung chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn cho các doanh nghiệp; bên cạnh thúc đẩy phát triển sản xuất theo chiều rộng cần tạo điều kiện thúc đẩy phát triển theo chiều sâu, nhất là sản xuất công nghiệp;

4) Tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, chậm phát huy hiệu quả. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư;

5) Đào tạo, cung cấp đủ nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội;

6) Bảo vệ môi trường sinh thái, quản lý chặt chẽ các chất thải có nguy hại cho môi trường;

7) Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các chính sách đối với người có công, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo;

8) Tích cực chống hàng giả, tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, PTH. (C18b).

CỤC TRƯỞNG


Nguyễn Huy Lương